III PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

Với phần Lịch sử ở lớp 6, các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cần được thể hiện ở mức độ phù hợp với các hoạt động học tập được gợi ý ở SGK. Những gợi ý sau đây chỉ mang tính chất tham khảo, GV được quyền vận dụng sao cho phù hợp với cách dạy học của mình, với điều kiện của lớp học, trường học, đối tượng HS, cũng như môi trường xung quanh,... miễn là đảm bảo để các em được tham gia học tập một cách tích cực và có thể đạt được các mục tiêu môn học một cách hiệu quả nhất.

1. Một số phương pháp dạy học lịch sử

Sau đây, xin giới thiệu khái quát một số nhóm phương pháp thường được sử dụng trong dạy học lịch sử để GV tham khảo.

– Nhóm các phương pháp thông tin – tái hiện hình ảnh lịch sử, gồm các phương pháp: tường thuật; miêu tả; nêu đặc điểm của sự kiện; giải thích sự kiện; trình bày miệng; sử dụng đồ dùng trực quan; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học,…

– Nhóm các phương pháp phát triển năng lực nhận thức lịch sử, gồm các phương pháp chủ yếu sau đây: phương pháp sử dụng SGK; phương pháp sử dụng tài liệu tham khảo, gồm: tài liệu lịch sử, tài liệu văn học, tài liệu trên internet; phương pháp sử dụng câu hỏi trong dạy học; phương pháp trao đổi, đàm thoại;…

– Nhóm các phương pháp tìm tòi, nghiên cứu lịch sử, gồm các phương pháp như: dạy học liên môn; dạy học nêu vấn đề; dạy học dự án; dạy học nhóm; dạy học tranh luận (ủng hộ hoặc phản đối); thâm nhập thực tế xã hội (thực hiện chuyến đi thực tế); tổ chức tự học cho HS;…

Về những yêu cầu cụ thể của hệ thống các nhóm phương pháp này, GV tham khảo thêm trong các tài liệu, giáo trình về phương pháp dạy học Lịch sử. Trong khuôn khổ của sách hướng dẫn này, chúng tôi chỉ đề cập đến một số phương pháp dạy học có tính chất gợi ý nhằm phát triển năng lực môn học cho HS để GV tham khảo.

a) Phương pháp dạy học nêu vấn đề:

Dạy học nêu vấn đề không phải là phương pháp riêng biệt mà là một sự tổng hợp của nhiều phương pháp. Dạy học nêu vấn đề giúp phát huy tư duy độc lập của HS, trong đó GV phải tạo tình huống có vấn đề, nêu vấn đề và tổ chức, thúc đẩy hoạt động sáng tạo, tìm tòi của HS để giải quyết.

– Đặc điểm của phương pháp này là:

+ Nghiên cứu tài liệu, HS phải tự giải quyết một phần, một số vấn đề cần sự hướng dẫn của GV.

+ Thực hành dưới hình thức lời giảng nêu vấn đề, bài tập nhận thức.

+ Mục đích là phát triển năng lực tư duy của HS.

– Cấu trúc gồm ba phần:

+ Đặt mục đích học tập trước khi HS nghiên cứu bài mới.

+ Tổ chức cho HS đề xuất, lập kế hoạch đến thực hiện giải quyết vấn đề.

+ Kết luận: tiến hành thảo luận kết quả, đánh giá, khẳng định hay bác bỏ giả thuyết, phát biểu kết luận, đề xuất vấn đề mới.

Khi giới thiệu bài, GV cần tạo tình huống có vấn đề, đây là điều kiện sư phạm để HS thấy sự cần thiết phải suy nghĩ để tìm ra cái mới, cái chưa biết.

b) Vận dụng phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan:

– Phương pháp trực quan là phương pháp cho HS được quan sát trực tiếp sự vật, hình ảnh thực của sự vật, hình ảnh trừu tượng hoá của sự vật nhằm giáo dục tư tưởng, tình cảm và cảm xúc, thẩm mĩ, tạo hứng thú cho HS, là cầu nối giữa quá khứ – hiện tại. Phương pháp này có tác dụng góp phần tạo biểu tượng lịch sử, có thể là nguồn cung cấp tri thức mới, hỗ trợ tốt cho tường thuật, khắc sâu vào trí nhớ của HS, từ đó bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, quan điểm thẩm mĩ.

– Trong dạy học lịch sử, đồ dùng trực quan được chia thành ba nhóm chính:

+ Nhóm đồ dùng trực quan hiện vật (di tích lịch sử, di vật khảo cổ, hiện vật còn lưu lại qua các thời kì lịch sử).

+ Nhóm đồ dùng trực quan tạo hình (mô hình, sa bàn, các loại phục chế khác; hình vẽ, tranh ảnh, phim tư liệu lấy chủ đề lịch sử).

+ Nhóm đồ dùng trực quan quy ước (bản đồ, lược đồ lịch sử, đồ thị, sơ đồ, bảng biểu,…).

– Khi sử dụng phương pháp này, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Căn cứ vào nội dung, yêu cầu giáo dục của bài học để chọn đồ dùng trực quan thích hợp.

+ Có phương pháp thích hợp đối với việc sử dụng đồ dùng trực quan.

+ Phát huy tính tích cực của HS khi dùng đồ dùng trực quan.

+ Kết hợp lời nói và trình bày các đồ dùng trực quan, đồng thời rèn luyện kĩ năng thực hành của HS.

+ Tuỳ theo yêu cầu của bài học, loại hình đồ dùng trực quan mà có cách sử dụng khác nhau.

c) Phương pháp thảo luận, tranh luận:

Được xem là một trong những phương pháp ưu thế trong phát triển năng lực HS, nhất là phát triển tư duy phản biện. Với mục tiêu đổi mới cách học lịch sử, khiến HS thích thú và gần gũi hơn với môn học này thì GV cần sử dụng một cách hiệu quả phương pháp thảo luận, tranh luận.

– Phương pháp này có tác dụng giúp HS trao đổi kiến thức lịch sử một cách chủ động, hiệu quả và chính xác; trang bị cho HS những kĩ năng cơ bản của tư duy để đưa ra những phán đoán thuyết phục; giúp hình thành những công dân có trách nhiệm xã hội trên nền tảng nhận thức khoa học. Nguyên tắc cơ bản của phương pháp này là:

+ GV đưa ra, gợi mở cho HS suy nghĩ, đánh giá về một vấn đề nhất định theo những hướng khác nhau, thậm chí trái ngược nhau, sau đó dựa trên những tìm hiểu của các em, GV tổ chức cho các em trao đổi, bàn bạc về vấn đề đó.

+ HS sẽ đưa ra và bảo vệ quan điểm của mình, đồng thời thuyết phục đối phương theo ý kiến đó bằng những lập luận, lí lẽ, bằng chứng xác thực nhằm làm rõ những khía cạnh khác nhau của vấn đề và làm giàu sự hiểu biết của cá nhân theo yêu cầu của mục tiêu và nhiệm vụ dạy học.

– Khi sử dụng phương pháp này, GV cần lưu ý:

+ Tổ chức thảo luận để phát triển kĩ năng phân tích, đánh giá cho HS trên cơ sở hệ thống câu hỏi của tư duy phản biện kết hợp với thảo luận nhóm (chọn vấn đề thảo luận, chia nhóm để thảo luận, tiến hành thảo luận và đánh giá, tổng kết).

+ Tổ chức tranh luận để phát triển tư duy phản biện với nhiều hình thức khác nhau, tuy nhiên ở trường phổ thông, GV nên chọn tranh luận theo nhóm là chủ yếu (lựa chọn chủ đề, chuẩn bị tư liệu và kế hoạch, tổ chức tranh luận) kiểm tra và đánh giá kết quả bài học theo hoạt động tranh luận.

d) Vận dụng phương pháp đóng vai: Phương pháp đóng vai là một trong những phương pháp dạy học tích cực nhằm phát huy tính tự giác, độc lập và sáng tạo của người học.

– Hình thức đóng vai gồm đóng vai nhân vật lịch sử và đóng vai tình huống.

+ *Đóng vai nhân vật lịch sử:* HS đóng vai thể hiện tính cách, con người, hành động của nhân vật lịch sử cụ thể. Ví dụ, khi dạy bài "Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X", GV tổ chức cho HS đóng vai nhân vật Ngô Quyền và cả lớp được chia nhóm chuẩn bị cho trận đánh lớn trên sông Bạch Đằng, hoặc đóng vai nhân vật Ngô Quyền trong hoạt động ngoại khoá của lớp,…

+ *Đóng vai tình huống:* Đây là hình thức đóng vai mà HS được đặt trong tình huống nhất định, dựa trên thông tin, dữ liệu cho sẵn các em hoá thân vào một nhân vật trong quá khứ để tìm hiểu, giới thiệu về lịch sử. Ví dụ: "Em hãy tưởng tượng mình là một người lính trong đội quân của Ngô Quyền để kể lại cuộc chiến trên sông Bạch Đằng năm 938."

e) Vận dụng phương pháp dạy học dự án để tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

Dạy học dự án là một hình thức (nghĩa rộng là phương pháp) dạy học, HS thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, thực tiễn. HS thực hiện nhiệm vụ với tính độc lập cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ xác định mục đích, lập kế hoạch đến việc thực hiện dự án, thu thập thông tin, phân tích dữ liệu, kiểm tra, điều chỉnh để đưa ra một sản phẩm sau buổi trải nghiệm sáng tạo.

– Quy trình:

Bước 1: Lựa chọn chủ đề và xác định mục đích của dự án khi tiến hành trải nghiệm.

Bước 2: Xây dựng kế hoạch thực hiện về thời gian, yêu cầu sản phẩm, phân công nhiệm vụ,…

Bước 3: Thực hiện dự án, HS triển khai làm việc độc lập.

Bước 4: Công bố sản phẩm và đánh giá dự án.

Ví dụ: Dự án: "Các nền văn minh cổ đại trên thế giới".

g) Phương pháp sử dụng di sản trong dạy học lịch sử:

– Các di sản thường sử dụng trong dạy học lịch sử là: Di sản văn hoá vật thể (di tích lịch sử – văn hoá, hiện vật, cổ vật, bảo vật quốc gia); Di sản văn hoá phi vật thể (tiếng nói, chữ viết của các dân tộc Việt Nam, ngữ văn dân gian, nghệ thuật trình diễn dân gian, lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống, tri thức dân gian).

– GV cần tạo điều kiện cho HS tích cực tham gia các hoạt động học tập trực tiếp, trải nghiệm với di sản. *Lưu ý*, sử dụng di sản trong dạy học lịch sử cần có sự kết hợp linh hoạt với các phương pháp dạy học tích cực khác như đồ dùng trực quan (hình ảnh, sơ đồ,… của di sản), dạy học nêu vấn đề, dạy học theo dự án,…

– Về hình thức tổ chức, dạy học sử dụng di sản có các hình thức:

+ Khai thác, sử dụng tài liệu về di sản để tiến hành bài học ở trường phổ thông.

+ Tiến hành bài học tại nơi có di sản.

+ Tổ chức tham quan học tập tại nơi có di sản.

+ Tổ chức các hoạt động ngoại khoá – trải nghiệm di sản.

h) Phương pháp sử dụng tư liệu gốc theo hướng phát triển năng lực học sinh:

– Sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu nội dung bài học là một trong những mục tiêu quan trọng trong quá trình biên soạn phần Lịch sử lớp 6 của bộ SGK "Kết nối tri thức với cuộc sống". Việc sử dụng tư liệu trong quá trình học tập lịch sử không chỉ giúp HS hiểu sâu hơn nội dung bài học, tránh "hiện đại hoá lịch sử" cũng như xuyên tạc, bóp méo sự thật lịch sử mà còn trực tiếp góp phần hình thành và phát triển năng lực lịch sử, tạo cho HS thói quen "nói có sách, mách có chứng" khi tìm hiểu, nhận thức và vận dụng lịch sử.

– Tư liệu có thể sử dụng trong tất cả các khâu dạy học lịch sử từ nghiên cứu kiến thức mới, ôn tập, củng cố, giao bài tập về nhà đến kiểm tra đánh giá. Việc phân tích một tư liệu lịch sử để hình thành kiến thức mới có thể khai thác ở nhiều khía cạnh: về nội dung của tư liệu (*ra đời từ khi nào, của ai, nội dung phản ánh những gì, phản ánh đúng hay không,…*) và cả về hình thức (tư liệu thuộc loại nào – vật chất hay chữ viết, giá trị thẩm mĩ (vật đó đẹp hay không đẹp?…), kĩ thuật (đã có giấy viết chưa, trình độ khắc chữ trên đá hay trên các vật liệu khác,…). Từ đó, GV có thể dẫn dắt HS trở về với bài giảng, hiểu sâu và cụ thể hơn nội dung của bài giảng.

2. Một số hình thức, kĩ thuật tổ chức dạy học lịch sử

Để việc dạy học lịch sử đạt hiệu quả cao, cũng cần lựa chọn và áp dụng các hình thức tổ chức, kĩ thuật dạy học một cách đa dạng và linh hoạt, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế. Kết hợp các hình thức tổ chức dạy học cá nhân, dạy học theo nhóm, dạy học theo lớp, dạy học trên lớp, dạy học tại bảo tàng, dạy học tại di tích, tham quan, tìm hiểu lịch sử tại thực địa,…

Quan tâm sử dụng thường xuyên các kĩ thuật dạy học tiên tiến, tích cực như: kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật "động não", kĩ thuật "sơ đồ tư duy",… Tổ chức hướng dẫn, tạo điều kiện để HS tìm tòi, khám phá, khai thác và chiếm lĩnh kiến thức từ các phương tiện hỗ trợ dạy học lịch sử như: biểu đồ, sơ đồ, bản đồ, tranh ảnh, mô hình, tư liệu viết,… Khuyến khích, tạo điều kiện xây dựng môi trường học tập, rèn luyện cho HS kĩ năng xử lí, trình bày nội dung lịch sử bằng công nghệ thông tin và truyền thông.

Việc phân chia các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên chỉ mang tính tương đối. Trong thực tế giảng dạy, khi tổ chức một hoạt động dạy học, GV sử dụng đan xen, tích hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học khác nhau. Ví dụ, với hoạt động hình thành kiến thức mới, khi tổ chức dạy học, GV vừa yêu cầu HS quan sát vừa thảo luận, trả lời câu hỏi. Hơn nữa, hoạt động đó có thể tiến hành theo nhóm, cá nhân hay cả lớp, có thể tiến hành trong lớp hay ở di tích, bảo tàng,...